

Thái Bình, ngày 05 tháng 05 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các Công ty cung cấp dịch vụ tại Việt Nam.

Hiện nay, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Thuê đơn vị duy trì vận hành phần mềm quản lý Bệnh viện (HIS, LIS) trong 12 tháng tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình. Với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Ms. Phan Minh Ánh- Phòng TCKT- Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình; Điện thoại: 0336846632; Địa chỉ: Số 530, Đường Lý Bôn, Phường Quang Trung, Tp. Thái Bình, Tỉnh Thái Bình. email: quanlydauthau.bvdktinhthaibinh@gmail.com.
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Bản ký đóng dấu: Gửi về Ms. Phan Minh Ánh, phòng Tài chính kế toán. (Tài liệu gửi về Bệnh viện phải được niêm phong theo quy định).
 - File mềm: (Bao gồm file Word, Excel, file Scan) gửi vào email: quanlydauthau.bvdktinhthaibinh@gmail.com.
- Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 06 tháng 05 năm 2025 đến trước 15h ngày 19 tháng 05 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá : Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá :

- Danh mục yêu cầu kỹ thuật của dịch vụ: (Theo phụ lục đính kèm) Để đảm bảo việc chào giá dịch vụ phù hợp với thực tế đơn vị chào giá có thể liên hệ với Bệnh viện để thực hiện việc khảo sát trực tiếp tại đơn vị nhằm đảm bảo phương án tối ưu nhất cho việc thực hiện chào giá dịch vụ.
- Địa điểm cung cấp dịch vụ: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình (Số 530 Lý Bôn, phường Quang Trung, TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình).
- Thời gian duy trì vận hành dịch vụ: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng :
 - Tạm ứng: Không
 - Dự kiến thanh toán: Trong vòng 45 ngày kể từ ngày bàn giao nghiệm thu.
- Các Công ty cung cấp dịch vụ gửi báo giá theo mẫu đính kèm.



- Báo giá ghi rõ số điện thoại liên hệ khi cần thiết.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình kính mời các Công ty cung cấp dịch vụ tại Việt Nam đủ năng lực đáp ứng yêu cầu tham gia báo giá trong thời gian và địa điểm nêu trên. / 7/ ✓

Nơi nhận

- Như trên;
- Lưu: VT, CNTT, TCKT.





PHỤ LỤC: YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Phạm vi triển khai

- Địa điểm trụ sở chính: 530 Lý Bôn, Phường Quang Trung, TP. Thái Bình, Tỉnh Thái Bình

2. Yêu cầu kỹ thuật của dịch vụ

STT	Danh mục dịch vụ ⁽¹⁾	Nội dung	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính
	Duy trì vận hành phần mềm quản lý Bệnh viện (HIS, LIS) trong 12 tháng tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình.			
1	Duy trì vận hành phần mềm quản lý bệnh viện HIS	- Duy trì vận hành phần mềm hoạt động theo quy định của Bộ Y tế, BHXH Việt Nam và các quy định còn hiệu lực của Nhà nước quy định trong quản lý y tế. - Hướng dẫn người dùng sử dụng và vận hành phần mềm	12	Tháng
2	Duy trì vận hành phần mềm quản lý xét nghiệm LIS	- Duy trì kết nối hệ thống máy xét nghiệm hiện có, đảm bảo việc trả kết quả ổn định, chính xác đến hệ thống phần mềm HIS. - Hướng dẫn người dùng sử dụng và vận hành phần mềm. - Khắc phục các lỗi phát sinh trong quá trình sử dụng.	12	Tháng

2.1. Duy trì vận hành phần mềm HIS.

STT	Nội dung phần mềm	Ghi chú/ Mã báo cáo
1	Phân hệ Đón tiếp người bệnh	
1.1	Phát STT chờ đón tiếp	
1.2	Hỗ trợ Chức năng gọi người bệnh vào tiếp đón	
1.3	Chức năng đăng ký khám	
1.4	Chức năng in phiếu khám	
1.5	Kết nối đầu đọc Qrcode	
1.6	Kết nối đầu đọc thẻ KCB thông minh	
1.7	Kết nối với màn hình hiển thị số thứ tự được gọi vào tiếp đón	
1.8	Hỗ trợ kết nối máy đọc Qrcode để đọc thông tin bệnh nhân	
1.9	Hỗ trợ kiểm tra thẻ BHYT khi bị cảnh báo hết hạn thẻ	
1.10	Khi tiếp đón tick vào chỉ định bác sỹ	
1.11	Khi tiếp đón tick vào tạm thu nên phần mềm cảnh báo chưa chọn phòng thu ngân	
1.12	Hỗ trợ chỉnh sửa danh mục nghề nghiệp	
1.13	Hỗ trợ chỉnh sửa danh mục giới tính	
1.14	Hỗ trợ chỉnh sửa danh mục Tỉnh huyện xã	
1.15	Hỗ trợ chỉnh sửa danh mục Quốc gia	

1.16	Hỗ trợ chỉnh sửa danh mục cơ sở khám chữa bệnh ban đầu	
2	Khám bệnh, ngoại trú	
2.1	Kết nối màn hình LCD hiển thị danh sách người bệnh chờ khám, người bệnh đã có kết quả CLS	
2.2	Chức năng gọi BN vào khám	
2.3	Chức năng Khám bệnh	
2.4	Chức năng chỉ định dịch vụ CLS (Xét nghiệm, CDHA, TDCN), Thủ thuật, các dịch vụ khác	
2.5	Chức năng khai báo thông tin dấu hiệu sinh tồn	
2.6	Chức năng kê đơn thuốc (trong gói, ngoài gói)	
2.7	Chức năng kê đơn vật tư (trong gói, ngoài gói)	
2.8	Chức năng xem kết quả CLS (Xét nghiệm, CDHA, TDCN), thủ thuật.	
2.9	Chức năng hội chẩn	
2.10	Chức năng chuyển phòng khám	
2.11	Chức năng Thêm phòng khám	
2.12	Chức năng xem hồ sơ bệnh án	
2.13	Chức năng cảnh báo số tiền tạm ứng không đủ	
2.14	Chức năng cảnh báo kê thuốc vượt định mức trong gói	
2.15	Chức năng cảnh báo kê vật tư vượt định mức trong gói	
2.16	Chức năng quản lý chặt chẽ người bệnh không có thẻ BHYT (Thu tiền công khám, tiền CLS, tiền thủ thuật)	
2.17	Chức năng cảnh báo chỉ định trùng dịch vụ	
2.18	Chức năng sử dụng, tạo đơn thuốc mẫu	
2.19	Chức năng sử dụng, tạo đơn vật tư mẫu	
2.20	Chức năng sử dụng đơn thuốc cũ	
2.21	Chức năng sử dụng đơn vật tư cũ	
2.22	Chức năng cảnh báo trùng thuốc, trùng nhóm kháng sinh	
2.23	Chức năng cảnh báo tương tác thuốc	
2.24	Chức năng cảnh báo thuốc còn sử dụng	
2.25	In phiếu chỉ định dịch vụ CLS (Xét nghiệm, CDHA, TDCN...), Thủ thuật, các dịch vụ khác	
2.26	In phiếu kết quả CLS (Xét nghiệm, CDHA, TDCN), thủ thuật.	
2.27	In đơn thuốc (trong gói, ngoài gói)	
2.28	In đơn vật tư (trong gói, ngoài gói)	
2.29	Chức năng kết thúc khám: cấp đơn cho về, cho về, Nhập viện, Chuyển viện, Tử vong, Hẹn khám mới, Hẹn khám tiếp, Khác...	
2.30	Hướng dẫn in phiếu khám bệnh vào viện	
2.31	Hướng dẫn in phiếu chuyển tuyến	
2.32	Hướng dẫn in giấy hẹn khám	
2.33	Hướng dẫn in bảng kê thanh toán ra viện theo mẫu biểu 01BV- BHYT	
2.34	Hướng dẫn cho phép không thực hiện dịch vụ	
2.35	Hướng dẫn sửa đổi tượng khám	
2.36	Hướng dẫn mở hồ sơ điều trị	
2.37	Hướng dẫn sửa chỉ định	
2.38	Hướng dẫn sửa phòng xử lý	
2.39	Hướng dẫn thêm phòng xử lý	
2.40	Hướng dẫn kiểm tra bệnh nhân nợ viện phí	
2.41	Hướng dẫn xử lý thời gian kết thúc lớn hơn thời gian ra viện	
2.42	Hướng dẫn in giấy nghỉ hưởng BHXH	
3	Nội trú	
3.1	Kết nối màn hình LCD hiển thị danh sách người bệnh đang điều trị.	

[Handwritten signature]

3.2	Chức năng thăm khám.	
3.3	Chức năng chỉ định dịch vụ CLS (Xét nghiệm, CDHA, TDCN), Thủ thuật, phẫu thuật, các dịch vụ khác.	
3.4	Chức năng khai báo thông tin dấu hiệu sinh tồn	
3.5	Chức năng kê đơn thuốc (trong gói, ngoài gói)	
3.6	Chức năng kê đơn vật tư (trong gói, ngoài gói)	
3.7	Chức năng tạo phiếu máu, chế phẩm máu	
3.8	Chức năng tạo phiếu suất ăn	
3.9	Chức năng tổng hợp đơn thuốc thành phiếu tổng hợp y lệnh thuốc	
3.10	Chức năng tổng hợp đơn vật tư thành phiếu tổng hợp y lệnh vật tư	
3.11	Chức năng tổng hợp các phiếu máu, chế phẩm máu thành phiếu tổng hợp lĩnh máu, chế phẩm máu	
3.12	Chức năng xem kết quả CLS (Xét nghiệm, CDHA, TDCN), thủ thuật, phẫu thuật.	
3.13	Chức năng hội chẩn	
3.14	Chức năng gửi khám kết hợp	
3.15	Chức năng gửi điều trị kết hợp	
3.16	Chức năng chuyển mô cấp cứu	
3.17	Chức năng chuyển mô phiên	
3.18	Chức năng xem Hồ sơ bệnh án	
3.19	Chức năng cảnh báo chỉ định trùng dịch vụ	
3.20	Chức năng sử dụng, tạo đơn thuốc mẫu	
3.21	Chức năng sử dụng, tạo đơn vật tư mẫu	
3.22	Chức năng sử dụng đơn thuốc cũ	
3.23	Chức năng sử dụng đơn vật tư cũ	
3.24	Chức năng cảnh báo trùng thuốc, trùng nhóm kháng sinh	
3.25	Chức năng cảnh báo tương tác thuốc	
3.26	Chức năng cảnh báo thuốc còn sử dụng	
3.27	Chức năng cảnh báo số tiền tạm ứng không đủ	
3.28	Chức năng cảnh báo kê thuốc vượt định mức trong gói	
3.29	Chức năng cảnh báo kê vật tư vượt định mức trong gói	
3.30	In phiếu chỉ định dịch vụ CLS (Xét nghiệm, CDHA, TDCN...), Thủ thuật, các dịch vụ khác	
3.31	In phiếu tổng hợp y lệnh thuốc	
3.32	In phiếu tổng hợp y lệnh vật tư	
3.33	In phiếu tổng hợp lĩnh máu	
3.34	In phiếu tổng hợp lĩnh suất ăn	
3.35	In phiếu điều trị	
3.36	In phiếu chăm sóc	
3.37	In phiếu hội chẩn	
3.38	In giấy chứng nhận Phẫu Thuật	
3.39	In giấy đề nghị người bệnh đi tạm ứng	
3.40	Chức năng kết thúc điều trị: Ra viện, Trốn viện, Chuyển khoa, Chuyển viện, Tử vong, Khác	
3.41	In giấy ra viện	
3.42	In giấy chuyển tuyến	
3.43	In giấy hẹn khám	
3.44	In phiếu công khai thuốc (Mau 11D /BV-01/TT23)	
3.45	In bảng kê thanh toán ra viện theo mẫu biểu 02BV- BHYT	
3.46	In bảng kê thanh toán ra viện theo mẫu biểu 02BV- BHYT (Áp dụng cho đối tượng người bệnh không có thẻ BHYT)	

3.47	Tính toán gói dịch vụ kỹ thuật theo TT04	
3.48	Hướng dân in giấy chứng sinh	
3.49	Kiểm tra các y lệnh Đã thu tiền thành công chưa	
4	Phân hệ Chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng	
4.1	Kết nối với màn hình hiển thị danh sách Người bệnh chờ thực hiện.	
4.2	Kết nối đầu đọc Qrcode	
4.3	Kết nối với các máy sinh ảnh	
4.4	Chức năng gọi người bệnh vào thực hiện	
4.5	Chức năng nhập mô tả, kết luận, đính kèm ảnh và ghi chú.	
4.6	Chức năng chỉnh sửa ảnh Xquang, cắt lớp vi tính, Cộng hưởng	
4.7	Chức năng kê đơn thuốc	
4.8	Chức năng kê đơn vật tư	
4.9	Chức năng khai báo định mức cho dịch vụ	
4.10	Chức năng tạo phiếu tổng hợp lĩnh thuốc	
4.11	Chức năng tạo phiếu tổng hợp lĩnh vật tư	
4.12	In kết quả bằng phần mềm	
4.13	Trả kết quả qua mạng về khoa/phòng (Gồm: Mô tả, kết luận, hình ảnh và ghi chú)	
5	Phân hệ Thu ngân	
5.1	Kết nối đầu đọc barcode.	
5.2	Chức năng tìm kiếm (theo mã bệnh nhân, theo tên bệnh nhân, theo thẻ BHYT)	
5.3	Chức năng tạo sổ thu tiền	
5.4	Chức năng tạo sổ tạm ứng	
5.5	Chức năng khóa sổ	
5.6	Chức năng tạo phiếu tạm ứng tiền cho người bệnh.	
5.7	Chức năng tạo phiếu thu tiền cho người bệnh.	
5.8	Chức năng tạo phiếu hoàn ứng cho người bệnh.	
5.9	Chức năng hủy phiếu thu tiền, hủy phiếu tạm ứng.	
5.10	Chức năng duyệt kế toán	
5.11	Chức năng hiển thị trạng thái bệnh nhân: (Đã đóng bệnh án, Đã duyệt kế toán, chưa duyệt kế toán)	
5.12	In phiếu thu tạm ứng.	
5.13	In biên lai thu tiền.	
5.14	In phiếu thu tạm ứng	
5.15	In hóa đơn thu tiền	
6	Phân hệ Giám định Bảo hiểm y tế	
6.1	Xuất XML theo quyết định 4210 đầy công BHYT	
6.2	Xuất XML theo quyết định 917 đầy công BHYT	
6.3	Xuất XML theo quyết định 4210 đầy công BHYT theo từng bệnh nhân	
6.4	Xuất XML theo quyết định 130 đầy công BHYT	
7	Phân hệ quản lý kho (Thuốc, vật tư và máu)	
7.1	Chức năng nhập nhà cung cấp	
7.2	Chức năng nhập từ các nguồn	
7.3	Chức năng nhập chuyên kho	
7.4	Chức năng nhập hoàn trả Khoa/phòng	
7.5	Chức năng nhập hoàn trả Kho	
7.6	Chức năng nhập kiểm kê	
7.7	Chức năng xuất khoa/phòng	
7.8	Chức năng xuất chuyên kho	
7.9	Chức năng xuất trả nhà cung cấp	

Handwritten signature

7.10	Chức năng xuất ngoại viện	
7.11	Chức năng xuất hủy	
7.12	Chức năng xuất kiểm nghiệm	
7.13	Chức năng xuất kiểm kê	
7.14	Chức năng dự trữ	
7.15	Chức năng cảnh báo hạn sử dụng	
7.16	Chức năng cảnh báo số lượng	
7.17	Chức năng xuất thuốc theo cơ chế: Hạn sử dụng hết trước thì xuất trước, nhập trước xuất trước	
7.18	Chức năng khai báo thông tin	
7.19	Chức năng khóa	
7.20	Chức năng xem thông tin xuất nhập	
7.21	Chức năng xem thông tin phiếu yêu cầu	
7.22	Chức năng xem hồ sơ bệnh án	
7.23	Chức năng hiển thị trạng thái phiếu	
7.24	Chức năng xem thẻ kho	
7.25	Chức năng xem thông tin (Tên, số lô, số đăng ký, số lượng tồn đầu, Số lượng tồn kho, Thuốc đã khóa, Thuốc hết hạn)	
7.26	In phiếu nhập kho	
7.27	In phiếu nhập kiểm kê	
7.28	In phiếu xuất kho	
7.29	In phiếu hoàn trả	
7.30	In phiếu xuất hủy	
7.31	In phiếu xuất kiểm nghiệm	
7.32	In phiếu xuất kiểm kê	
7.33	In biên bản kiểm nhập	
7.34	In thẻ kho (Mẫu 04D/BV-01/TT22)	
8	Phân hệ quản trị hệ thống	
8.1	Quản lý người dùng, phân quyền người dùng	
8.2	Quản lý, phân quyền in ấn các biểu mẫu, giấy tờ, báo cáo	
8.3	Cấu hình các trạm y tế tuyến dưới	
8.4	Chức năng báo cáo động: cho phép tự chỉnh sửa các biểu mẫu, giấy tờ, báo cáo. Tự đặt các công thức vào báo cáo.	
8.5	Cấu hình các trạm y tế tuyến dưới	
8.6	Quản lý máy trạm	
8.7	Chức năng thông báo tới các máy trạm	
8.8	Log lại các thao tác của người sử dụng	
8.9	Khóa dịch vụ (tạm thời không cho phép bác sĩ chỉ định dịch vụ/thuốc/vật tư ... vì lý do nào đó. VD: máy hỏng, thuốc để dành)	
8.10	Tự động nâng cấp ở tất cả các máy trạm	
8.11	Update file chương trình (.exe)	
8.12	Update các file thư viện (.dll)	
8.13	Update các file biểu mẫu, báo cáo	
9	Phân hệ báo cáo	
9.1	Báo cáo chi phí khám chữa bệnh thu phí nội, ngoại trú	MRS00314
9.2	Báo cáo tổng hợp thu chi theo thu ngân	MRS00516
9.3	Báo cáo giao ban khoa CLS	MRS00418
9.4	Báo cáo chỉ tiết nhập xuất tồn theo kho	MRS00133
9.5	Tổng hợp Hoạt động cận lâm sàng	MRS00617
9.6	Báo cáo giao ban - Công suất giường	MRS00396
9.7	Hoạt động khám bệnh	MRS00002



9.8	Báo cáo lợi nhuận nhà thuốc	MRS00297
9.9	Báo cáo nhập xuất tồn tủ trực	MRS00695
9.10	Sổ thủ thuật	MRS00040
9.0	File mềm BN K.CB ngoại trú đề nghị thanh toán BHYT C80a - Mới	MRS00540
9.9	Báo tổng hợp thông tin bệnh nhân chuyển tuyến đi	MRS00269
9.13	Báo cáo phân cấp chăm sóc	TKB00341
9.14	Sổ thanh toán viện phí (chi tiết từng dịch vụ)	MRS00166
9.15	Báo cáo chi tiết xuất cho khoa theo kho	MRS00312
9.16	Danh sách bệnh nhân chưa ra viện	TKB00224
9.17	Báo cáo danh sách bệnh nhân hẹn khám	MRS00198
9.18	Sổ phẫu thuật	MRS00039
9.19	Sổ xét nghiệm vi sinh	TKB00235
9.20	Báo cáo sổ xét nghiệm	MRS00702
9.21	Sổ ra viện theo khoa (Diện điều trị)	MRS00398
9.22	Sổ siêu âm	MRS00058
9.23	Danh sách bệnh nhân tại các buồng	TKB00567
9.24	Báo cáo doanh thu khoa chi tiết theo từng dịch vụ	MRS00167
9.25	Sổ nội soi	MRS00043
9.26	Danh sách người bệnh đã ra viện, kết toán chưa duyệt	MRS00047
9.27	Báo cáo sử dụng máy thận nhân tạo	TKB00227
9.28	Nhập xuất tồn kho	MRS00584
9.29	File mềm BHYT 79 QĐ3360	MRS00318
9.30	Sổ xét nghiệm - có chỉ số	MRS00484
9.31	Thống kê số lượt bệnh nhân khám trong ngày	MRS00192
9.32	Thống kê dịch vụ kỹ thuật thanh toán BHYT 21	MRS00019
9.33	Thống kê vật tư y tế thanh toán BHYT 19	MRS00017
9.34	Sổ vào viện, chuyển viện, ra viện	MRS00038
9.35	Sổ thủ thuật BAĐT	TKB00390
9.36	Báo cáo thống kê bệnh nhân chuyển viện	MRS00191
9.37	Báo cáo chi tiết sử dụng sổ thu chi	MRS00249
9.38	Sổ cận lâm sàng	MRS00663
9.39	Sổ chuẩn đoán hình ảnh	MRS00042
9.40	Chi phí trên bàn mổ	TKB00335
9.41	Sổ máu ngoại viện	TKB00220
9.42	Tổng hợp viện phí	MRS00602
9.43	File mềm BN KCB ngoại trú đề nghị thanh toán BHYT C79a - Mới	MRS00539
9.44	Danh sách bệnh nhân đang điều trị	MRS00607
9.45	Bảng kê cấp phát thuốc vật tư, hóa chất khoa	MRS00580
9.46	Báo cáo doanh thu theo loại dịch vụ	TKB00229
9.47	Báo cáo chi tiết xuất bán, doanh thu nhà thuốc	MRS00274
9.48	Báo cáo danh sách bệnh nhân tại buồng bệnh	MRS00493
9.49	File mềm BHYT 80 QĐ3360	MRS00315
9.50	Danh sách BN được nguồn khác chi trả	TKB00232
9.51	Sổ xét nghiệm	MRS00041
9.52	Báo cáo danh sách bệnh nhân chuyển tuyến đến	MRS00169
9.53	Sổ khám bệnh	MRS00001
9.54	Báo cáo nhập thuốc từ gói thầu	MRS00596
9.55	Sổ Thăm dò chức năng	MRS00083
9.56	Sổ Thủ thuật các khoa	TKB00339
9.57	Tổng hợp doanh thu theo khoa chỉ định	MRS00029



Handwritten signature and initials.

9.58	Giảm định dữ liệu nội bộ	TKB00226
9.59	Báo cáo tình hình bệnh tật và tử vong theo ICD10	MRS00230
9.60	Thống kê thuốc thanh toán BHYT 20	MRS00018
9.61	Danh sách BN BHYT đề nghị thanh toán	MRS00652
9.62	Thời gian thực hiện dịch vụ và thời gian chờ thực hiện dịch vụ	MRS00630
9.63	Báo cáo chi tiết doanh thu từng dịch vụ KCB	TKB00125
9.64	Báo cáo tổng hợp khoa cận lâm sàng	MRS00582
9.65	Danh sách bệnh nhân đang điều trị tại khoa	MRS00603
9.66	Báo cáo danh sách bệnh nhân phẫu thuật	MRS00441
9.67	So sánh thuốc thầu và tồn kho	TKB00349
9.68	Tổng hợp giao dịch bị hủy theo người hủy	MRS00050
9.69	Báo cáo xuất thuốc Khoa, Phòng	MRS00156
9.70	Sổ ra viện theo khoa	MRS00063
9.71	Báo cáo doanh thu khoa phòng	MRS00556
9.72	Báo cáo hoạt động điều trị nội trú	MRS00468
9.73	Phẫu thuật thủ thuật	MRS00010
9.74	Báo cáo suất ăn dinh dưỡng	TKB00342
9.75	Sổ thủ thuật	MRS00465
9.76	Số liệu thuốc kê chi tiết theo bác sĩ	MRS00524
9.77	Báo cáo chi tiết bệnh nhân vào điều trị tại các khoa	MRS00116
9.78	Danh sách BN đã duyệt khóa viện phí thừa thiếu viện phí	MRS00587
9.79	Danh sách thuốc, vật tư xuất hao phí khoa phòng	MRS00389
9.80	Báo cáo nhập xuất tồn theo các kho	MRS00105
9.81	Danh sách phẫu thuật	TKBOO058
9.82	Báo cáo hoạt động PTTT	MRS00255
9.83	Thống kê hoạt động khám bệnh	TKB00032
9.84	Thẻ kho thuốc chi tiết	MRS00067
9.85	Báo cáo chi tiết doanh thu bệnh nhân theo khoa	MRS00103
9.86	Sổ ra viện	MRS00459
9.87	Báo cáo xuất thuốc theo đối tượng	TKB00990
9.88	Chi phí bồi dưỡng PTTT GPB	TKB00338
9.89	Báo cáo Tổng hợp số BN tiếp đón theo phòng	MRS00292
9.90	Báo cáo hoạt động khám bệnh	MRS00412
9.91	Sổ vào viện	MRS00464
9.92	Báo cáo danh sách bệnh nhân kết thúc điều trị chưa duyệt khóa tài chính	MRS00407
9.93	Báo cáo nhập xuất tồn chi tiết	MRS00531
9.94	Thống kê số lượng Phim của dịch vụ Chẩn đoán hình ảnh	TKB00041
9.95	Báo cáo thống kê doanh thu CDHA	MRS00701
9.96	Báo cáo Hoạt động điều trị mẫu 03/2360	MRS00555
9.97	Sổ siêu âm theo phòng thực hiện	TKB00105
9.98	Báo cáo chi tiết doanh thu toàn viện	MRS00346
9.99	Báo cáo bảng kê hóa đơn nhập	MRS00283
9.100	Tính bồi dưỡng PTTT tự động	TKB00334
9.101	Báo cáo chi tiết xuất kho theo khoa phòng	TKB00030
9.102	Báo cáo hoạt động điều trị	MRS00519
9.103	Lượt khám, lượt nhập viện	TKB00996
9.104	Báo cáo BHYT chi tiết	TKB00995
9.105	Báo cáo thời gian khám bệnh trung bình	MRS00181
9.106	Báo cáo số lượng thuốc/ vật tư xuất cho khoa	MRS00252
9.107	Danh sách bệnh nhân chuyển đi khoa khác	MRS00597



9.108	Danh sách bệnh nhân hiện diện tại khoa (BN đang điều trị)	MRS00011
9.109	Sổ vào viện theo khoa	MRS00310
9.110	Báo cáo bác sĩ thực hiện CLS theo máy	MRS00669
9.111	Báo cáo hạch toán lỗ lãi phẫu thuật, thủ thuật	MRS00334
9.112	Báo cáo tổng hợp doanh thu đối với đối tượng ngoại trú	MRS00272
9.113	Báo cáo thống kê CLS chỉ định, thực làm	MRS00808
9.114	Sổ nhật ký khám bệnh	TKB03090
9.115	Sổ khám bệnh	MRS00678
9.116	Báo cáo doanh thu khoa chi tiết	MRS00455
9.117	Báo cáo chi tiết các giao dịch thanh toán bị hủy	MRS00094
9.118	Báo cáo danh sách bệnh nhân chưa kết thúc điều trị	MRS00405
9.119	Báo cáo xuất thuốc khoa phòng	MRS00424
9.120	Báo cáo nhập từ nhà cung cấp nhóm theo NCC	MRS00553
9.121	Báo cáo chỉ định xét nghiệm vi sinh	MRS00409
9.122	Báo cáo hoạt động điều trị	MRS00316
9.123	Tổng hợp sử dụng quỹ	MRS00613
9.124	Tình hình bệnh nhân có quốc tịch nước ngoài đến khám chữa bệnh tại cơ sở	MRS00395
9.125	Báo cáo thống kê số liệu phòng khám	TKB00993
9.126	Sổ khám bệnh	MRS00541
9.127	Báo cáo thống kê dịch vụ giường của các khoa	MRS00527
9.128	Tổng hợp số lượng kết thúc điều trị các khoa	MRS00629
9.129	Sổ vào viện theo khoa	MRS00062
9.130	Chi tiết các thời gian bệnh nhân chờ đợi	MRS00713
9.131	Sổ lưu trữ Hồ sơ Bệnh án	MRS00300
9.132	Báo cáo thu tiền chi tiết	MRS00657
9.133	Báo cáo thống kê ICD theo cv 2360/1997	MRS00661
9.134	Sổ theo dõi cận lâm sàng	MRS00371
9.135	Báo cáo thu chi theo khoa chỉ định	MRS00445
9.136	Báo cáo doanh thu theo dịch vụ	MRS00486
9.137	Báo cáo tổng hợp xuất đơn thuốc theo loại thuốc	MRS00090
9.138	Báo cáo thanh toán viện phí bệnh nhân ra viện	MRS00485
9.139	Chi tiết xuất bán	MRS00653
9.140	Báo cáo tổng hợp xuất đơn thuốc theo bệnh nhân	MRS00089

2.2. Duy trì vận hành phần mềm LIS

STT	Nội dung phần mềm	Ghi chú
1	Phân hệ xét nghiệm	
1.1	Chức năng in barcode	
1.2	Chức năng tiếp nhận bệnh phẩm	
1.3	Chức năng xem Hồ sơ bệnh án	
1.4	Chức năng chạy lại kết quả xét nghiệm	
1.5	Chức năng sửa kết quả xét nghiệm	
1.6	Chức năng kê đơn vật tư hóa chất	
1.7	Chức năng khai báo định mức cho dịch vụ xét nghiệm	
1.8	Chức năng tạo phiếu tổng hợp lĩnh vật tư hóa chất	
1.9	Kết nối đầu đọc barcode	
1.10	Hỗ trợ kiểm tra khi mẫu xét nghiệm không đẩy sang hệ thống labconnect	
1.11	Hỗ trợ đẩy lại dữ liệu nếu chưa đồng bộ được dữ liệu sang hệ thống labconnect	
1.12	Kiểm tra các y lệnh có bị sửa xóa hay không	

THI
BÌNH

Handwritten signature

1.13	Kiểm tra các y lệnh Đã thu tiền thành công chưa	
1.14	Hỗ trợ Cấu hình kết nối trên máy xét nghiệm	
1.15	Cài đặt, cấu hình LIS Service để nhận và phân tích kết quả từ các máy xét nghiệm trả về HIS.	
1.16	Cấu hình hệ thống xét nghiệm	
1.17	Cấu hình chỉ số xét nghiệm	
1.18	Cấu hình dải chỉ số xét nghiệm	
1.19	Cấu hình chỉ số máy	
1.20	Cấu hình ánh xạ chỉ số máy - chỉ số xét nghiệm	
1.21	Cấu hình máy xét nghiệm, đảm bảo đầy thông tin máy theo XML4 (4210) XML3(cv 130).	
1.22	Hướng dẫn thao tác kết nối	
1.23	Hướng dẫn thao tác trên máy xét nghiệm để trả kết quả.	

3. Yêu cầu chung

- Kết hợp với Bệnh viện duy trì hoạt động phần mềm quản lý bệnh viện HIS, LIS.
- Cam kết nâng cấp các tính năng của phần mềm đáp ứng theo yêu cầu của Bộ Y tế, Bảo hiểm xã hội Việt Nam và các quy định của cơ quan có thẩm quyền có liên quan đến hoạt động bệnh viện.
- Hướng dẫn người dùng, khắc phục các lỗi phát sinh trong quá trình sử dụng phần mềm.

4. Yêu cầu cụ thể

4.1. Vận hành phần mềm quản lý bệnh viện HIS.

- Có cam kết nắm chắc được cấu trúc dữ liệu của phần mềm HIS,
- Có bản mô tả cấu trúc dữ liệu cụ thể của một số bảng chính (tối thiểu là 10 bảng), tài liệu chứng minh thể hiện rõ chức năng của bảng, mối quan hệ với các bảng chính, khóa chính, các trường dữ liệu trong bảng có tính năng gì...
- Có bản xây dựng các bước thực hiện nâng cấp phiên bản phần mềm khi có thay đổi theo yêu cầu của Bộ Y tế, Bảo hiểm xã hội Việt Nam (có các bước thực hiện nâng cấp phần mềm kèm hồ sơ dự thầu)....
- Có cam kết vận hành được hoạt động tiếp đón, hoạt động khám bệnh.
- Có cam kết vận hành được hoạt động thu viện phí Bảo hiểm y tế, thu phí và các đối tượng khác.
- Cam kết thực hiện được việc vận hành hoạt động cấp phát thuốc trong bệnh viện.
- Cam kết thực hiện được việc vận hành hoạt động điều trị nội, ngoại trú trong bệnh viện.
- Cam kết thực hiện được việc vận hành hoạt động quản lý chỉ định, trả kết quả cho người bệnh trên phần mềm
- Cam kết thực hiện được việc vận hành, kiểm soát số liệu hoạt động lấy báo cáo khám chữa bệnh.
- Cam kết thực hiện được việc vận hành, hỗ trợ việc đầy đủ liệu công Bảo hiểm y tế theo quyết định còn hiệu lực trong mỗi giai đoạn.
- Có cam kết khắc phục được các lỗi phát sinh trong quá trình vận hành.
- Có cam kết vận hành các hoạt động khác liên quan đến phần mềm HIS.

4.2. Vận hành phần mềm quản lý xét nghiệm LIS

- Có cam kết nắm chắc được cấu trúc dữ liệu của phần mềm LIS,
- Có bản mô tả cấu trúc dữ liệu cụ thể của một số bảng chính (tối thiểu là 5 bảng) thể hiện rõ chức năng của bảng, mối quan hệ với các bảng chính, khóa chính, các trường dữ liệu trong bảng có tính năng gì...

25

- Có bản mô tả các bước thực hiện kết nối các máy xét nghiệm với phần mềm LIS và trả kết quả gửi về HIS.

- Có cam kết vận hành được hoạt động đẩy dữ liệu từ HIS sang LIS và ngược lại.

- Có cam kết vận hành được hoạt động lấy mẫu, duyệt mẫu, trả kết quả trên phần mềm.

- Có cam kết khắc phục được các lỗi phát sinh trong quá trình sử dụng liên quan đến hoạt động của phần mềm: như kết nối, trả kết quả, lấy mẫu.... đối với những thiết bị đang hoạt động

- Có cam kết vận hành các hoạt động khác liên quan đến phần mềm LIS

5. Yêu cầu khác

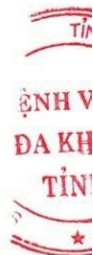
- Có cam kết trong quá trình duy trì vận hành phần mềm đảm bảo tính bảo mật cơ sở dữ liệu của Bệnh viện.

- Có đầu mối hỗ trợ duy trì hoạt động của phần mềm 24/24: cung cấp thông tin đầu mối, cách liên lạc, cán bộ phụ trách trực tiếp hỗ trợ bệnh viện.

- Có cam kết cập nhật kịp thời những thay đổi cho Hệ thống phần mềm Quản lý Bệnh viện khi Bộ Y tế, Bảo hiểm xã hội Việt Nam hoặc các cơ quan nhà nước ban hành các văn bản, quy định mới, mà không phát sinh thêm chi phí.

- Có biên bản xác nhận công việc đã thực hiện giữa hai bên làm căn cứ pháp lý để thanh toán.

- Có cam kết hỗ trợ bệnh viện kịp thời trong việc kết nối liên thông dữ liệu với đơn vị triển khai phần mềm thứ 3 trong thời gian thực hiện gói thầu.



Công ty:.....
Địa chỉ:
Tel: Mobile:

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa Tỉnh Thái Bình

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện đa khoa Tỉnh Thái Bình, chúng tôi....[ghi tên Công ty] báo giá cho dịch vụ như sau:

1. Báo giá cho dịch vụ:

STT	Tên dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền (có VAT)
1						
2						
3						
n						
Tổng cộng						

2. Giá trên đã bao gồm thuế, phí, lệ phí

3. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày báo giá.

4. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp;

- Chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình và bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá, không nâng khống giá;

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin trên.

....., ngày tháng năm 2025

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ⁽²⁾

(Ký, họ tên, chức vụ, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1). Nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.

(2). Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá

